

Bản án số: 57/2018/HSST

Ngày 27-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Tuấn

Bà Phạm Thị Tuyết

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc C - Tên gọi khác: M;

Sinh ngày 19 tháng 10 năm 1964 tại Yên Bái

ĐKKHKT và cư trú: Tổ 37, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hóa: 10/10

Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đặng L (Đã chết)

Con bà: Nguyễn Thị Đ

Vợ, con: Không

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Bản án số: 98/HSPT ngày 13-12-1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo Đặng Ngọc C 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31-5-2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Hải A, vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 24, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ 37, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Đình S, vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ 11, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy, nên vào khoảng 19 giờ ngày 29-5-2018 Đặng Ngọc C đi ra khu vực bờ hồ km 5 gần Nhà khách Hào Gia, thuộc tổ 39, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái mua của một người đàn ông tên là Cương 01 gói ma túy với giá 520.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà và chia số ma túy thành 08 gói nhỏ cho vào trong các đoạn ống nhựa màu trắng đóng gói hàn kín hai đầu với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể:

- Ngày 30-5-2018 C đã sử dụng hết 01 gói. Đến khoảng 13 giờ 40 ngày 31-5-2018, C đang ở nhà thì Phạm Hải A gọi điện vào số 0125.6619465 của C hỏi mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, C đồng ý và hẹn A đến khu vực cầu Thiết Kế, thuộc tổ 24, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó, C đi xe đạp đến điểm hẹn với A, tại đây A đưa cho C số tiền 200.000 đồng, C cầm tiền rồi đưa cho A 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy, A cầm lấy rồi cho vào túi quần phía bên trái đang mặc. Khi trao đổi mua bán trái phép chất ma túy xong thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Yên Bái phát hiện bắt quả tang và thu giữ của Đặng Ngọc C: 01 xe đạp màu S xanh có chữ LAUX; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng tại mặt đường nơi C và A đứng (số tiền này là tiền bán ma túy cho A do C thả xuống đất). Thu giữ của Phạm Hải A: tại túi quần dài bên trái phía trước A đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 01 cm bên trong có chứa 0,02 gam là ma túy, loại Heroine, 01 điện thoại Nokia 1202-2 V04.03, tại túi quần bên phải phía trước 01 vé số lô tô tự chọn.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đặng Ngọc C thu giữ tại ngăn tủ phía bên phải trong chiếc tủ gỗ hai buồng trong buồng ngủ của C: 01 hộp nhựa màu trắng có nắp cao khoảng 04 cm, đường kính 02 cm, bên trong có 06 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa 0,22 gam là ma túy, loại Heroine và trên nóc tủ số tiền 550.000 đồng, thu giữ trong buồng ngủ 01 ví giả da màu nâu, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đặng Ngọc C, 01 điện thoại Sam sung màu trắng, 01 điện thoại Sam sung màu đen bên trong có số thuê bao 0125.6619465.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ngọc C khai báo thành khẩn, thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số: 55/CT-VKSTP ngày 15-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Đặng Ngọc C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 khoản 1 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 khoản 1 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng Điều 251 khoản 1; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đặng Ngọc C từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Về vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 550.000 đồng; trả lại cho Đặng Ngọc C: 01 ví giả da màu nâu, 01 CMND mang tên Đặng Ngọc C và 01 điện thoại Sam sung màu trắng .

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 1202-2 V04.03 thu giữ của A; 01 điện thoại Sam sung màu đen bên trong có số thuê bao 0125.6619465 và 01 xe đạp màu S xanh có chữ LAUX thu giữ của C.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong ; 01 vé số lô tô tự chọn ghi ngày 30-5-2018; 01 hộp nhựa màu trắng và các vỏ đoạn ống nhựa

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và đánh giá. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 40, ngày 31-5-2018 tại khu vực cầu Thiết Kế, thuộc tổ 24 phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Đặng Ngọc C đã bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,02 gam, loại Heroine cho Phạm Hải A với giá 200.000 đồng, ngoài ra Đặng Ngọc C còn tàng trữ tại nơi ở của mình 0,22 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Đặng Ngọc C đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt. Hành vi của các bị cáo cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo Đặng Ngọc C là người có sức khỏe, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người nhưng vì mục đích kiếm lời và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã thực hiện tội phạm. Năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành xong số tiền phạt 20.000.000 đồng và 50.000 đồng án phí HSST, nên chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Năm 2001 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái (nay là Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái) xử phạt 42 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và năm 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa án tích. Vì vậy, cần có hình phạt thỏa đáng, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; bổ của bị cáo được Nhà nước tặng huân, huy chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự - để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Đối với Phạm Hải A là người mua ma túy của C để sử dụng. Xét hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính.

[8] Đối với người đàn ông tên Cương đã bán ma túy cho C. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

[9] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 0,24 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của Phạm Hải A và thu giữ khi khám xét nơi ở của Đặng Ngọc C. Cơ quan giám định lấy toàn bộ làm mẫu giám định hết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 750.000 đồng, trong đó 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho A, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Còn lại số tiền 550.000 đồng là tiền lương của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ đẻ bị cáo) đưa cho C chi tiêu sinh hoạt chung trong gia đình. Xét thấy, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bà Đ.

- Đối với 01 CMND mang tên Đặng Ngọc C; 01 ví giả da màu nâu; 01 điện thoại Sam sung màu trắng thu giữ của Đặng Ngọc C. Xét thấy, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe đạp màu S xanh có chữ LAUX; 01 điện thoại Sam sung

màu đen bên trong có số thuê bao 0125.6619465 thu giữ của C và 01 điện thoại Nokia 1202-2 V04.03 thu giữ của A. Xét thấy, có liên quan đến việc phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong ; 01 vé số lô tô tự chọn ghi ngày 30-5-2018; 01 hộp nhựa màu trắng và các vỏ đoạn ống nhựa Xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí và các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc C (tên gọi khác: Minh Diệu) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt: Đặng Ngọc C **03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 31-5-2018.

3. Về vật chứng:

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ số tiền 550.000 đồng; trả lại cho Đặng Ngọc C: 01 ví giả da màu nâu; 01 CMND mang tên Đặng Ngọc C; 01 điện thoại Sam sung màu trắng .

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 1202-2 V04.03 thu giữ của A; 01 điện thoại Sam sung màu đen bên trong có số thuê bao 0125.6619465 và 01 xe đạp màu S xanh có chữ LAUX thu giữ của C.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong ; 01 vé số lô tô tự chọn ghi ngày 30-5-2018; 01 hộp nhựa màu trắng và các vỏ đoạn ống nhựa

4. Về án phí:

Bị cáo Đặng Ngọc C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại giam CA tỉnh Yên Bái;
- VKSND, Công an Tp. Yên Bái;
- Chi cục THADS Tp. Yên Bái;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương